

SỞ Y TẾ QUẢNG BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUYỆN BỐ TRẠCH

Số: ~~1009~~ /QĐ-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bố Trạch, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự toán sửa chữa: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị chuyên dùng
phục vụ công tác chuyên môn của các khoa

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN BỐ TRẠCH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ - CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ kế hoạch và đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (Khóa XVIII, kỳ họp thứ 8) về việc Ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ - UBND ngày 12 tháng 01 năm 2006 của UBND Tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Bệnh viện đa khoa huyện;

Căn cứ Quyết định số: 62/QĐ-BVĐK ngày 09/01/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch về việc phê duyệt dự toán thu - chi ngân sách Nhà Nước năm 2024;

Căn cứ báo cáo thẩm định ngày 22/5/2024 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán sửa chữa: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn của các khoa;

Theo Tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán sửa chữa: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn của các khoa ngày 22/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán sửa chữa: Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn của các khoa với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Các khoa, phòng và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính kế toán, phòng Kế hoạch Tổng hợp; Trưởng các khoa, phòng có liên quan thuộc Bệnh viện đa khoa huyện Bồ Trách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tất Thắng



PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN SỬA CHỮA: SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG MÁY MÓC TRANG THIẾT
BỊ CHUYÊN DÙNG PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN CỦA CÁC KHOA
(Kèm theo Quyết định số: 103/QĐ-BVĐK ngày 23 tháng 5 năm 2024
của Bệnh viện đa khoa huyện Bồ Trách)

ST T	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện đa khoa huyện Bồ Trách	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn của các khoa	Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn của các khoa	66.635.000	Nguồn thu hoạt động dịch vụ khám chữa bệnh của đơn vị	Chi định thầu rút gọn	Quý II/2024	Tháng 4/2024	Trộn gói	30 ngày	Không đề xuất	Không đề xuất

(Kèm theo phụ lục: Danh mục hàng hóa thuộc gói thầu)



PHỤ LỤC 2
PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA THUỘC GÓI THẦU
(Kèm theo Quyết định số: 1099 /QĐ-BVĐK ngày 23 tháng 5 năm 2024
của Bệnh viện đa khoa huyện Bố Trạch)

TT	Danh mục thiết bị sửa chữa và bảo dưỡng	ĐVT	Số lượng	Đơn Giá (VNĐ)	Thành Tiền (VNĐ)
1	Ghế răng - Model: ST-D302 - Hãng sản xuất/ nước sản xuất: Suntem/ Trung Quốc - Số lượng: 01 Cái				
1.1	Thay toàn bộ dây ghế bị bể, cũ, dễ nứt.	Cái	01	6.630.000	6.630.000
1.2	Thay bình nước dự trữ	Cái	02	585.000	1.170.000
1.3	Thay role nước bồn	Cái	01	1.053.000	1.053.000
1.4	Thay điều áp hơi	Cái	01	1.215.000	1.215.000
1.5	Thay roăng cơ tổng	Cái	01	520.000	520.000
1.6	Thay bộ chia nước	Cái	01	773.500	773.500
1.7	Thay tay xịt	Cái	02	936.000	1.872.000
1.8	Thay dây thoát nước	Cái	03	773.500	2.320.500
1.9	Thay núm bàn đạp	Cái	01	1.215.500	1.215.500
1.10	Thay cò bàn đạp	Cái	02	773.500	1.547.000
2	Máy điện tim 3 kênh - Model: ECG- 2150 - Hãng sản xuất/ nước sản xuất: Nihonkohden/ Nhật Bản - Số lượng: 01 Cái				
2.1	Sửa chữa công kết nối với điện cực, dây và núm điện cực	Lần	01	3.978.000	3.978.000
2.2	Sửa chữa thanh in nhiệt	Lần	01	1.326.000	1.326.000
2.3	Bảo dưỡng toàn bộ máy và các núm điện cực	Lần	01	1.105.000	1.105.000
3	Máy điện tim 6 kênh - Model: ECG- 2150 - Hãng sản xuất/ Nước sản xuất: Nihonkohden/ Nhật Bản - Số lượng: 01 Cái				
3.1	Thay thế board nguồn	Cái	01	7.650.000	7.650.000
3.2	Thay thế pin	Cái	01	773.500	773.500
3.3	Lắp thêm thanh cuộn và nắp máy in	Bộ	01	663.000	663.000
3.4	Bảo dưỡng toàn bộ máy và các núm điện cực	Lần	01	1.105.000	1.105.000
4	Máy gây mê kèm thở - Model: ADSII - Hãng sản xuất/ Nước sản xuất:				



TT	Danh mục thiết bị sửa chữa và bảo dưỡng	ĐVT	Số lượng	Đơn Giá (VNĐ)	Thành Tiền (VNĐ)
	Infinium/Mỹ - Số lượng: 01 Cái				
4.1	Hiệu chỉnh áp lực khí nén của máy ,Cố định lại vị trí đường ống dẫn vào bơm lấy mẫu.	Lần	01	1.768.000	1.768.000
5	Máy đo lưu huyết não - Model: VasoScreen 5000 - Hãng sản xuất/ Nước sản xuất: Medis/ Đức - Số lượng: 01 cái				
5.1	- Sửa chữa hộp gắn điện cực bị ẩm board mạch. - Bảo dưỡng lại các điện cực. - Hiệu chỉnh lại các kênh chuyển đạo	Lần	01	7.735.000	7.735.000
6	Đầu Dò Máy Siêu Âm Điều Trị - Model: Ultrasonic 1500 - Hãng sản xuất: ELETTRONICA PAGANI - Xuất xứ: ITALY - Số lượng: 01 cái				
6.1	Sửa chữa mạch công suất phát sóng đầu dò siêu âm điều trị	Lần	01	11.375.000	11.375.000
7	Máy phân tích nước tiểu - Model: Reader 300 - Hãng sản xuất/nước sản xuất: Cybow reader 300/ Hàn Quốc - Số lượng: 01				
7.1	Sửa bánh răng + thanh cuộn	Lần	01	255.000	255.000
7.2	Sửa board màn hình	Lần	01	4.125.000	4.125.000
7.3	Sửa board bàn phím	Lần	01	510.000	510.000
8	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Model: PVM-2701 - Hãng sản xuất/ Nước sản xuất: Nihon Kohden/ Nhật Bản - Số lượng: 01				
8.1	Bảo dưỡng, vệ sinh toàn bộ máy Sửa boar nguồn	Lần	01	5.950.000	5.950.000
	Tổng cộng: 08 khoản				66.635.000

Bảng chữ: Sáu mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi lăm ngàn đồng chẵn.
 (Giá trên đã bao gồm thuế VAT, lắp đặt, vận chuyển, bảo hành)